

Số: 31/2023/QĐST-HNGĐ

Châu Thành A, ngày 20 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 63/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị MT, sinh năm: 2002.

Địa chỉ: Ấp AA, xã BB, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thái A, sinh năm: 2001

Địa chỉ: Ấp A, xã E, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị MT với anh Nguyễn Thái A. Giấy chứng nhận kết hôn số 61/2022 của Ủy ban nhân dân xã E, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang cấp ngày 27/6/2022 cho chị Lê Thị MT với anh Nguyễn Thái A không còn giá trị pháp lý kể từ ngày 20 tháng 3 năm 2023.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị MT và anh Nguyễn Thái A thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm chị Lê Thị MT tự nguyện chịu toàn bộ số tiền là 150.000 đồng (Bằng chữ: một trăm năm mươi nghìn đồng). Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí chị Lê Thị MT đã nộp là 300.000 đồng (Bằng chữ: ba trăm

ngàn đồng) theo biên lai số 0012426 ngày 10 tháng 3 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thành án phí, chị Lê Thị MT được nhận số tiền còn lại là 150.000 đồng (Bằng chữ: một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND cùng cấp;
- UBND xã E;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Tâm